

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST

Ngày 16/8/2022

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG – TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sên Quang Thảo và ông Vương Sự Nghiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Đức Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân huyện Mường Khương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2022/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lục Hồng B sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn NR, xã TB, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Đặng Tiến D, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn NR, xã TB, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. (Hiện đang chấp hành án tại đội 23, phân trại 1, Trại giam Tân Lập, Cục C10 – Bộ Công an), vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 5 năm 2022 và bản tự khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lục Hồng B trình bày: Chị và anh Đặng Tiến D tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015, đến năm 2016 mới tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Bình, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Sau khi chung sống vợ chồng chị sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh D thường xuyên đi chơi đêm không về, sau đó đến năm 2019 thì chị phát hiện anh D nghiện chất ma túy. Năm 2021 anh D bị bắt về tội phạm ma túy và bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai kết án 30 tháng tù giam, hiện đang chấp hành án tại Trại

giam Tân Lập, Cục C10 – Bộ Công an. Do thời gian vợ chồng xa cách nên chị không còn tình cảm với anh D. Vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Tiến D.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có hai người con chung là cháu Đặng Gia K, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2014, cháu Đặng Gia B1, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2016. Khi ly hôn nguyện vọng của chị là được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu đến tuổi trưởng thành và chị không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 23 tháng 5 năm 2022, bị đơn anh Đặng Tiến D trình bày: Anh và chị Lục Hồng B kết hôn với nhau vào năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Bình, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật. Năm 2021 anh phạm tội và bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương xử phạt 30 tháng tù, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Tân Lập. Trong thời gian anh chấp hành án, chị B có xuống thăm anh một lần. Nay chị B làm đơn khởi kiện xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình chung sống anh chị có hai con chung là cháu Đặng Gia K, sinh năm 2014, cháu Đặng Gia B1, sinh năm 2016, hiện do chị B nuôi dưỡng. Do anh đang chấp hành án nên anh không thể nuôi con được, vì vậy anh đồng ý để chị B được nuôi dưỡng các con chung đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Đặng Tiến D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 20/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Mường Khương đã tiến hành phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên hòa giải chị Lục Hồng B vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình, còn anh Đặng Tiến D vắng mặt không có lý do. Ngày 08/7/2022, Tòa án nhân dân huyện Mường Khương tiến hành mở phiên hòa giải nhưng anh D cũng không có mặt.

Tòa án nhân dân huyện Mường Khương đã gửi thông báo về kết quả phiên họp công khai chứng cứ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Đặng Tiến D theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa lần thứ nhất anh D vắng mặt không có lý do, hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa lần thứ hai chị Lục Hồng B và anh Đặng Tiến D đều vắng mặt và có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đúng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện sát nhân dân huyện Mường Khương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử theo hướng:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Lục Hồng B được ly hôn anh Đặng Tiến D.

- Về con chung: Xử giao cháu Đặng Gia K, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2014, cháu Đặng Gia B1, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2016 cho chị B được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Do nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Do các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập xử lý.

Đề nghị tuyên án phí, quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Lục Hồng B khởi kiện xin ly hôn và đề nghị giải quyết việc nuôi con chung với anh Đặng Tiến D nên xác định đây là vụ án về Hôn nhân và gia đình. Anh D đăng ký hộ khẩu và cư trú tại thôn Nậm Rúp, xã Thanh Bình, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai nên vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, chị Lục Hồng B và anh Đặng Tiến D đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định: Chị Lục Hồng B và anh Đặng Tiến D tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015, đến năm 2016 thì mới tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Bình, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa chị B và anh D là hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn của anh chị là do anh D nghiện chất ma túy, năm 2021 anh D phạm tội và phải đi chấp hành án nên chị B đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D; về phía anh D cũng đồng ý ly hôn. Tòa án nhận thấy việc anh D phạm tội, bị kết án 30 tháng tù, do thời gian vợ chồng xa cách, dẫn đến tình cảm của vợ chồng không còn nữa. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị B được ly hôn anh D là phù hợp. Quan hệ hôn nhân giữa chị B và anh D chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, chị B và anh D có hai con chung là cháu Đặng Gia K, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2014, cháu Đặng Gia B1, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2016. Từ khi anh D đi chấp hành án thì cả hai cháu đều ở với chị B do chị B nuôi dưỡng. Nguyên vọng của chị B là được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Nghề nghiệp của chị B là làm ruộng, nương, thu nhập bình quân khoảng 1.000.000đồng/tháng. Trong hai người con chung của anh D, chị B thì cháu Đặng Gia K bị khuyết tật, được hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng với số tiền 720.000 đồng, cháu Đặng Gia B1 còn nhỏ. Hiện tại anh D đang phải chấp hành án theo quy định của pháp luật, không có điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu nên giao cháu Đặng Gia B1 cho chị B được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, giao cháu Đặng Gia K cho chị B được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu là phù hợp, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Xét thấy tại đơn đề nghị đề ngày 11/8/2022 của chị Lục Hồng B đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí sơ thẩm cho chị với lý do điều kiện kinh tế của gia đình chị rất khó khăn. Tại địa phương gia đình chị Lục Hồng B thuộc diện hộ nghèo theo Giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo số 116/GCN-HN-HCN, ngày 17/5/2022 của Ủy ban nhân dân xã Thanh Bình, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai nên miễn toàn bộ tiền án phí sơ thẩm cho chị Lục Hồng B theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lục Hồng B. Xử cho chị Lục Hồng B được ly hôn anh Đặng Tiến D.

2. *Về con chung:* Giao cháu Đặng Gia B1, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2016 cho chị Lục Hồng B được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Đặng Gia K, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2014 cho chị Lục Hồng B được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu. Anh Đặng Tiến D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Miễn toàn bộ tiền án phí sơ thẩm đối với chị Lục Hồng B.

4. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Huyện MK, VKSND tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- UBND xã Thanh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Hồng Diện

